**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Địa lý (Tiết 28) : NGƯỜI DÂN VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT**

 **Ở ĐỒNG BẰNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG**

**I/ Mục tiêu:**

 - Biết người Kinh, người Chăm và một số dân tộc ít người khác là cư dân chủ yếu ở đồng bằng duyên hải miền Trung.

- Trình bày một số nét tiêu biểu về hoạt động sản xuất: trồng trọt, chăn nuôi, đánh bắt, nuôi trồng, chế biến thuỷ sản,…

**II/ Đồ dùng dạy học:** Bản đồ dân cư Việt Nam

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** **2. Bài mới:** **a.Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu**b. Hoạt động:*****HĐ1:*** **Dân cư tập trung khá đông đúng** - Y/c HS quan sát hình 1 và 2 trả lời câu hỏi : Em có nhận xét gì về trang phục của phụ nữ Chăm và phụ nữ Kinh? - GV nhấn mạnh: Trang phục của người Chăm và người Kinh gần giống nhau như áo sơ mi, quần dài để thuân tiện trong lao động sản xuất ***HĐ2:*** **Hoạt động sản xuất của người dân** - Y/c HS đọc và ghi chú các ảnh từ hình 3 đến hình 8- GV ghi lên bảng 4 cột và y/c HS lên bảng điền vào tên các hoạt động sản xuất tương ứng với các ảnh mà HS đã quan sát - Trồng trọt - Chăn nuôi - Nuôi trồng đánh bắt thuỷ sản - Ngành khác + Vì sao người dân ở đây lại có những hoạt động sản xuất này?- Y/c HS nhắc lại tên các dân tộc sống tập trung ở duyên hải miền Trung và nêu lý đo vì sao dân cư tập trung đông đúc ở vùng này?- Y/c HS lên bảng ghi tên 4 hoạt động sản xuất phổ biến của người dân trong vùng + Trồng lúa + Trồng mía, lạc + Làm muối+ Nuôi, đánh bắt thuỷ sản **3. Củng cố dặn dò:**- Y/c HS đọc ghi nhớ trong SGK- GV kết thúc bài học | - HS trả lời - Lắng nghe- Các HS lần lượt nói về đặc điểm trang phục của người Chăm và người Kinh + Người Chăm: mặc áo dài, có đai thắt ngang và khăn choàng đầu + Người kinh: mặc áo dài cao cổ - Đại diện HS lên bảng chỉ vào hình và nói đặc điểm trang phục của mỗi dân tộc- HS đọc- HS lên bảng điền vào các cột, em nào điền nhanh đúng sẽ được GV và các bạn khen ngợi + Do ở gần biển, do đất phù sa …- HS lên bảng điền điều kiện từng hoạt động sản xuất - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tiếng Việt : ÔN TẬP (Tiết 1)**

**I/ Mục tiêu:**

- Đọc rành mạch, tương đối lưu loát bài tập đọc đã học

- Hiểu nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu ghi sẵn các bài tập đọc và HTL từ tuần 19 – 27

- Một số tờ phiếu khổ to kẻ bảng sẵn ở BT2 để HS điền vào chỗ trống

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1 Giới thiệu bài:** - Trong tuần này các em sẽ ôn tập **2 Kiểm tra tập đọc:** - Cho HS lên bảng bốc thăm bài đọc- Gọi HS đọc và trả lời 1, 2 câu hỏi về nội dung bài đọc- Gọi HS nhận xét bạn vừa đọc và trả lời câu hỏi - Nhận xét từng HS**3 Tóm tắt bảng nội dung các bài tập đọc là truyện kể đã học trong chủ điểm** - Gọi HS đọc y/c - Nhóm xong trước dán phiếu lên bảng, đọc phiếu các nhóm khác nhận xét bổ sung - Nhận xét, kết luận lời giải đúng \* *Bốn anh tài*- Nội dung: Ca ngợi sức khoẻ, tài năng, lòng nhiệt thành làm việc nghĩa của bốn anh em Cẩu Khây- Nhân vật: Cẩu Khây, Nắm Tay Đóng Cọc, Lấy Tai Tác Nước, , Móng Tay Đục Máng, yêu tinh, bà lão chăn bò \* Bài Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa- Nội dung: Ca ngợi Anh hùng Lao động đã có những cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp quốc phòng và và xây dựng nền khoa học trẻ của nước nhà.- Nhân vật: Trần Đại Nghĩa **4. Củng cố, dặn dò:** - GV nhận xét tiết học.- Về nhà ôn lại các bài tập đọc | - Lắng nghe- Lần lượt từng HS bốc thăm bài về chỗ chuẩn bị- Đọc và trả lời câu hỏi - Theo dõi nhận xét - 1 HS đọc thành tiếng \* *Bốn anh tài*- Nội dung: Ca ngợi sức khoẻ, tài năng, lòng nhiệt thành làm việc nghĩa của bốn anh em Cẩu Khây- Nhân vật: Cẩu Khây, Nắm Tay Đóng Cọc, Lấy Tai Tác Nước, , Móng Tay Đục Máng, yêu tinh, bà lão chăn bò \* Bài Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa- Nội dung: Ca ngợi Anh hùng Lao động đã có những cống hiến xuất sắc cho sự nghiệp quốc phòng và và xây dựng nền khoa học trẻ của nước nhà.- Nhân vật: Trần Đại Nghĩa - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tiếng việt : ÔN TẬP (Tiết 2)**

**I/ Mục tiêu:**

- Nghe viết đúng bài chính tả; trình bày đúng bài văn miêu tả.

- Biết đặt câu theo các kiểu câu đã học (Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì?) để kể, tả hay giới thiệu.

**II/ Đồ dùng dạy - học**:

-Tranh ảnh hoa giấy minh hoạ cho đoạn văn ở BT1

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu tiết học và ghi bài lên bảng **2 Nghe - viết chính tả:** *“Hoa giấy”*- Gọi HS đọc *Hoa giấy* - Y/c HS đọc thầm lại đoạn văn- Y/c HS tìm ra các từ khó, dễ lần khi viết chính tả và luyện viết các từ này - Đọc chính tả cho HS viết - Soát lỗi **3. Đặt câu:**- Gọi HS đọc y/c BT2+ BT2a y/c đặt các câu văn tương ứng với kiểu câu kể nào các em đã học? (Ai làm gì?)+ BT2b y/c đặt các câu văn tương ứng với kiểu câu kể nào? (Ai thế nào?)+ BT2c y/c đặt các câu văn tương ứng với kiểu câu kể nào (Ai là gì?)- Y/c HS tự làm bài. Mỗi HS thực hiện cả 3 y/c a, b, c. \* Lưu ý học sinh: Các câu kể có nội dung theo yêu cầu các em phải sắp xếp cho hợp lí để tạo thành một đoạn văn trong đó có sử dụng các câu kể được yêu cầu- Gọi HS đọc bài- GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi dùng từ, lỗi ngữ pháp cho từng HS - Khen HS viết tốt **4. Củng cố dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS về nhà tiếp tục luyện đọc các bài tập đọc đã học, em nào kiểm tra chưa đạt y/c về nhà tiếp tục luyện đọc  | - Lắng nghe- theo dõi SGK - 1 HS đọc thành tiếng *- Bông giấy, rực rỡ, trắng muốt, tinh khiết, bốc bay lên, lang thang, giản dị, tản mát, …*- HS đọc thành tiếng - Trao đỏi thảo luận tiếp nối nhau trả lời câu hỏi- Làm bài vào giấy và vở + Cô giáo đang giảng bài.+ Bạn Hoa rất thông minh.+ Mẹ em là giáo viên.- HS đọc bài của mình Ví dụ: Các bạn trong lớp em ai cũng xinh xắn và thông minh. Mỗi người một vẻ chẳng giống ai. Bạn Hùng thì ít nói, ngoan ngoãn. Thương hơi láu táu, bốc tếch. Việt Huy thì nghịch ngợm nhưng nhanh nhẹn. Oanh thì luôn dịu dàng, vui vẻ.- Nhận xét chữa bài cho bạn |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tiếng Việt : ÔN TẬP (Tiết 3)**

 **I/ Mục tiêu:**

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1.

- Nghe- viết đúng bài chính tả

 **II/ Đồ dùng dạy học:**

 - Phiếu viết tên từng bài tập đọc và HTL (như tiết 1)

 - Phiếu ghi sắn nội dung chính của 6 bài tập đọc thuộc chủ điểm *Vẻ đẹp muôn màu*

 **III/ Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu tiết học và ghi bài lên bảng **2 Kiểm tra đọc:** - Tiến hành tương tự như tiết 1**3 Nêu tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm *Vẻ đẹp muồn màu* Nội dung chính**- Gọi HS đọc y/c của BT2- Hãy kể tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm *Vẻ đẹp muôn màu*- Y/c HS làm việc trong nhóm, mỗi nhóm 4 HS cùng thảo luận và làm bài- Y/c 1 nhóm dán bài lên bảng. Gv cùng HS nhận xét bổ sung - Gọi HS đọc lại phiếu được bổ sung đầy đủ **4. Nghe - viết** - GV đọc bài thơ *Cô Tấm của mẹ.* Sau đó y/c HS đọc lại - Y/c HS tìm từ dễ lẫn khi viết chính tả và luyện viết - Y/c HS trả lời câu hỏi:+ Bài thơ nói điều gì? - Đọc cho HS viết bài - Soát lỗi**3 Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học- Dặn HS xem trước các tiết MRVT thuộc 3 chủ điểm đã học trong SGK tiếng việt, tập 2 để học tốt tiết ôn tập sau | - Lắng nghe- HS đọc thành tiếng*+ Sầu riêng**+ Chợ tết**+ Hoa học trò**+ Khúc hát ru những đứa bé lớn trên lưng mẹ* *+ Vẽ về cuộc sống an toàn* *+ Đoàn thuyền đánh cá* - Hoạt động trong nhóm, làm bài vào phiếu hoc tập của nhóm - HS đọc thành tiếng- Lắng nghe và đọc lại - Ngỡ, xuống trần, lặng thầm, đỡ đần, nết na, con ngoan, …+ Khen ngợi cô bé ngoan giống như cô Tấm xuống trần giúp đỡ mẹ cha - HS viết bài - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tiếng Việt : ÔN TẬP (Tiết 4)**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm được một số từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ đã học trong 3 chủ điểm: Người ta là hoa đất, Vẻ đẹp muôn màu, Những người quả cảm (BT1, BT2) ; biết lựa chọn từ thích hợp theo chủ điểm đã học để tạo các cụm từ rõ ý (BT3).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

* Một số kẻ bảng đề HS làm BT1, 2 - viết rõ các ý để HS dễ dàng điền nội dung

**III/ Các hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Giới thiệu bài:** - Nêu nục tiêu tiết học và ghi bài lên bảng **2. Hướng dẫn làm bài tập:** *Bài 1, 2*- Gọi HS đọc y/c của BT + Nêu tên các chủ điểm đã học?- Tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm - Mỗi nhóm mở SGK, tìm lời giải các bài tập trong 2 tiết MRVT ở mỗi chủ điểm, ghi từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ vào các cột tương ứng- Gọi các nhóm làm xong trước dán phiếu lên bảng. - GV cùng HS nhận xét, bổ sung các từ ngữ, thành ngữ, tục ngữ còn thiếu - Gọi HS đọc lại phiếu *Bài 3:*- Gọi HS đọc y/c BT - Y/c HS tự làm bài - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng - Nhận xét kết luận lời giải đúng **3. Củng cố, đặn dò**: - Nhận xét bài viết của HS- Dặn HS về nhà tiếp tục luyện đọc  | - Lắng nghe- 1 HS đọc thành tiếng Các chủ điểm đã học: Người ta là hoa đất, vẻ đẹp muôn màu, những người quả cảm.- Hoạt động trong nhóm, tìm viết các từ ngữ thành ngữ vào phiếu học tập của nhóm :- Người ta là hoa đất.- Nước lã mà vã nên hồTay không mà nổi cơ đồ mới ngoan- Khoẻ như voi.- Mặt tươi như hoa.- Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.- Cái nết đánh chết cái đẹp.- 3 HS tiếp nối nhau đọc từ ngữ thành ngữ của từng chủ điểm - HS đọc thành tiếng - HS lên bảng làm bài. HS dưới lớp làm bằng bút chì vào SGK a) Một người tài đức vẹn toàn.- Nét chạm trổ tài hoa.- Phát hiện và bồi dưỡng những nhân tài.b) Ghi nhiều bàn thắng đẹp mắt.- Một ngày đẹp trời.- Những kỉ niệm đẹp đẽ.c) Một dũng sĩ diệt xe tăng.- Có dũng khí đấu tranh.- Dũng cảm nhận khuyết điểm. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tiếng Việt : ÔN TẬP (Tiết 5)**

**I/ Mục tiêu:**

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như ở tiết 1.

- Nắm được nội dung chính, nhân vật trong các bài tập đọc là truyện kể thuộc chủ điểm Những người quả cảm.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu tên từng bài tập đọc, HTL

- Một số tờ phiếu khổ to kẻ bảng để HS làm BT2

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu tiết học**2. Kiểm tra đọc:** - Tiến hành tương tự như tiết 1**3. Hướng dẫn làm bài tập** *Bài 2:*- Gọi HS đọc y/c - GV y/c: Hãy kể tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm *Những người quả cảm*- Tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm - Gọi nhóm làm xong trước dán phiếu lên bảng. GV cùng HS nhận xét bổ sung **4. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét tiết học.- Dặn HS ôn lại 3 kiểu câu kể *Ai làm gì? Ai là gì?Ai thế nào?* Và chuẩn bị bài sau | - Lắng nghe- 1 HS đọc thành tiếng + Khuất phục tên cướp biển + Ga-vrốt ngoài chiến luỹ + Dù sao trái đất vẫn quay+ Con sẻ- Hoạt động nhóm \* Khuất phục tên cướp biển - Nội dung: Ca ngợi hnàh động dũng cảm của bác sĩ Ly trong cuộc đối đầu với tên cướp biển hung hãn.- Nhân vật: Bác sĩ Ly, tên cướp biển.\* Ga-vrốt ngoài chiến luỹ - Nội dung:Ca ngợi lòng dũng cảm của chú bé Ga-vrốt.- Nhân vật: Ga- vrốt, Ăng-giôn-ra, Cuốc-phây-rắc.\* Dù sao trái đất vẫn quay- Nội dung: Ca ngợi những nhà khoa học chân chính đã dũng cảm, kiên trì bảo vệ chân lí khoa học.- Nhân vật: Cô-péc-ních, Ga-li- lê.\* Con sẻ- Nội dung:Ca ngợi hành động dũng cảm, xả thân cứu sẻ non của sẻ già- Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Tiếng Việt : ÔN TẬP (Tiết 6)**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm dược định nghĩa và nêu được ví dụ để phân biệt 3 kiểu câu kể đã học: Ai làm gì? Ai thế nào? Ai là gì? (BT1).

- Nhận biết được 3 kiểu câu kể trong đoạn văn và nêu được tác dụng của chúng (BT2); bước đầu viết được đoạn văn ngắn về một nhân vật trong bài tập đọc đã học, trong đó có sử dụng ít đó có sử dụng ít nhất 2 trong số 3 kiểu câu đã học (BT3).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Một số tờ phiếu kẻ bảng để HS phân biệt 3 kiểu câu kể BT1

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Giới thiệu bài** - Nêu mục tiêu của tiết học**2. Hướng dẫn làm bài tập** *Bài 1:*- Gọi HS đọc y/c - Tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm 4 HS - Phát giấy bút dạ cho từng HS - Hướng dẫn HS trao đổi tìm định nghĩa, đặt câu để hoàn thnàh phiếu - Y/c 2 nhóm dán phiếu lên bảng và đọc bài của nhóm mình - Nhận xét kết luận lời giải đúng *Bài 2:* Gọi HS đọc y/c và nội dung bài tập - Y/c HS tự làm bài - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng- Nhận xét kết luận lời giải đúng *Bài 3:* Gọi HS đọc y/c và nội dung bài tập + Câu kể Ai là gì? để giới thiệu nhận định về Bác sĩ Ly + Câu kể Ai làm gì? để kể về hành động của bác sĩ Ly+ Câu kể Ai thế nào? để nói về đặc điểm tính cách của bác sĩ Ly- Y/c HS tự làm bài - Gọi 2 HS viết bài vào giấy khổ to dán bài lên bảng. GV cùng HS nhận xét, sửa lỗi cho HS - Gọi HS dưới lớp đọc đoạn văn của mình**3. Củng cố, dặn dò:** - Nhận xét tiết học - Dặn HS về nhà làm tiết 7, tiết 8  | - Lắng nghe- 1 HS đọc thành tiếng y/c trong SGK- Hoạt động nhóm, cùng thảo luận và làm bài vào phiếu học tập của nhóm mình - HS đọc thành tiếng - HS ngội cùng bàn trao đổi, thảo luận. 1 HS làm trên bảng lớp, HS dưới lớp viết vào vở - HS đọc thành tiếng - HS viết vào giấy khổ to, cả lớp viết vào vở - Nhận xét - HS trình bày- Lắng nghe  |

**TUẦN 28**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…hai ….ngày…22….tháng…3….năm…2021….

 **Toán (Tiết 137) :** **GIỚI THIỆU TỈ SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

- Biết lập tỉ số của hai đại lượng cùng loại.

- Bài tập cần làm: bài 1,3.

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu**2 Giới thiệu tỉ số 5 : 7 và 7 : 5** **Ví dụ:** có 5 xe tải và 7 xe khách+ Tỉ số của số xe tải và số xe khách là 5 : 7 hay (Đọc là: “Năm chia bảy” hay “Năm phần bảy”)Tỉ số cho biết: số xe tải bằng  số xe khách+ Tỉ số của xe khách và số xe tải là 7 : 5 hay (Đọc là: “Bảy chia năm” hay “Bảy phần năm”)Tỉ số này cho biết: số xe khách bằng  số xe tải **3. Giới thiệu tỉ số a : b (b khác 0)**- GV cho HS lập tỉ số của 2 số:5 và 7 ; 3 và 6  - Sau đó lập tỉ số của a và b (b khác 0) là a : b hoặc  - GV hướng dẫn HS cách viết tỉ số của 2 số: Không kèm theo đơn vị **2 Thực hành:****Bài 1:** Y/c HS đọc đề bài và tự làm bài * Gọi HS đọc bài làm của mình trước lớp

**Bài 2:** GV y/c HS đọc đề sau đó làm bài * Nhận xét câu trả lời của HS

**Bài 3:** GV y/c HS đọc đề - GV hướng dẫn HS làm bài- Gọi HS đọc bài làm trươc lớp **3. Củng cố, dặn dò:**- GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS lắng nghe - HS nghe giảng3 : 6 hay 5 : 7 hay - HS lắng nghe - HS làm bài vào vở- 1 HS đọc a) a = 2 và b = 3 tỉ số của a và b là 2 : 3 hay +TS của số bút đỏ và số bút xanh + Tỉ số của số bút xanh và số bút đỏ - 1 HS đọc đề - HS cả lớp làm bài vào vở- HS lắng nghe  |

 **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…ba….ngày…23….tháng…3….năm…2021….

 **Toán(Tiết138) :TÌM HAI SỐ KHI BIẾT TỔNG VÀ TỈ CỦA HAI SỐ ĐÓ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS :

-Biết cách giải bài toán “Tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của 2 số đó”

-Bài tập cần làm : Bài 1

 **II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**- GV gọi 2 HS làm các bài tậpcủa tiết 137- GV chữa bài, nhận xét**2. Bài mới:****2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **Bài toán 1:**- GV phân tích đề toán. Vẽ sơ đồ đoạn thẳng. Số bé đựoc biểu thị 3 phân bằng nhau, số lớn được biểu thị là 5 phần như thế - Hướng dẫn giải theo các bước:+ Tìm tổng số bằng nhau + Tìm giá trị 1 phần + Tìm số bé + Tìm số lớn- Khi trình bày bài giải có thể gộp bước 2& 3 **Bài toán 2:**- GV phân tích đề toán. Vẽ sơ đồ đoạn thẳng - Hướng dẫn giải theo các bước:+ Tìm tổng số bằng nhau + Tìm giá trị 1 phần + Tìm số vở của Minh+ Tìm số vở của Khôi- Khi trình bày bài giải có thể gộp bước 2 và bước 3 như SGK **2.2 Thực hành** Bài 1: Y/c HS đọc đề tóm tắt bài toán- Y/c HS giải bài toán GV nêu: trong khi trình bày lời giải bài toán trên các em không cần vẽ sơ đồ, thay vào đó viết câu  *Biểu thị của số bé là 2 phần bằng nhau thì số lớn là 7 phần như thế* Bài 2: GV tiến hanh như BT1 Bài 3: - GV cho HS đọc đề bài, sau đó vẽ sơ bài toán rồi giải - Nhận xét bài làm của HS trên bảng **3. Củng cố, dặn dò:**- GV tổng kết giờ học. - Bài sau: Luyện tập | - HS lên bảng thực hiện theo yc- Lắng nghe- HS lắng nghe. 3 + 5 = 8 . 96 : 8 = 12 . 12 x 3 = 36 . 12 x 5 = 60 (hoặc 96 – 36 = 60)- HS lắng nghe. 2 + 3 = 5 (quyển). 25 : 5 = 5 (quyển). 5 x 2 = 10 (quyển). 25 – 10 = 25 (quyển)- 1 HS đọc - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở GiảiTổng số bằng nhau là 2 + 7 = 9 (phần)Số bé là 333 : 9 x 2 = 74 Số lớn là 333 – 74 = 259- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…tư….ngày…24.tháng…3….năm…2021….

 **Toán (Tiết 139) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

-Giải được bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ của 2 số đó

- Bài tập cần làm : Bài 1,2

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - GV gọi 2 HS làm các bài tập của tiết 138- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập thực hành** **Bài 1:**- Gọi HS đọc y/c bài sau đó tự làm bài- GV chữa bài, có thể hỏi HS về cách vẽ sơ đồ **Bài 2:**- Y/c HS đọc đề - GV cho HS nêu các bước giải bài toán tìm 2 số khi biết tổng và tỉ số của chúng, sau đó cho HS tự làm bài **Bài 3:**- Y/c HS đọc đề - GV y/c HS làm bài - GV chữa bài sau đó nhận xét cho điểm HS **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng thực hiện theo y/c, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vài vởTổng số bằng nhau là 3 + 8 = 11 (phần)Số bé là: 198 : 11 x 3 = 54 Số lớn là: 198 – 54 = 144 - Vì tỉ số của 2 số là  nên nếu biểu thị số bé là 3 phân bằng nhau thì số lớn là 8 phần như thế - 1 HS đọc - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- HS đọc đề hiểu y/c của bài toán- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở- Lắng nghe  |

 **KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 Thứ…năm….ngày…25….tháng…3….năm…2021….

 **Toán (Tiết 140) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**

* Giải được bài toán về tìm 2 số khi biết tổng và tỉ sốcủa 2 số đó.
* Bài tập cần làm : bài 1,3

HS yếu làm bài 1

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:** - GV gọi 1 HS lên bảng yêu cầu HS làm các bài tập hướng dẫn luyện tập thêm của tiết 139- GV chữa bài, nhận xét **2. Bài mới:** **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu **2.2 Luyện tập thực hành** Bài 1:- Gọi HS đọc y/c bài sau đó tự làm bài- GV chữa bài, có thể hỏi HS về cách vẽ sơ đồ Bài 2:- Y/c HS đọc đề - GV cho HS tự làm bài - Gọi HS đọc bài làm của mình trước lớp Bài 3:- Y/c HS đọc đề - GV y/c HS làm bài - GV chữa bài sau đó nhận xét cho điểm HS **3. Củng cố, dặn dò:** - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - 1 HS lên bảng thực hiện theo y/c, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn- Lắng nghe - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vởTổng số phần bằng nhau là 3 + 1 = 4 (phần)Số bé là: 28 : 4 x 3 = 21 mSố lớn là: 28 – 21 = 7 m- 1 HS đọc - HS tự làm bài vào vở sau đó đổi chéo vở để kiểm tra bài lẫn nhau Tổng số phần bằng nhau là2 + 1 = 3 (quả)Số bạn Nam là: 12 : 3 = 3 (bạn)Số bạn Nữ là: 12 – 4 = 8 (bạn)- HS đọc đề hiểu y/c của bài toán- 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

 **Khoa học (Tiết 56) : ÔN TẬP: VẬT CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG**

**I/ Mục tiêu**: Ôn tập về:

* Các kiến thức về nước, không khí, âm thanh, ánh sáng, nhiệt.
* Các kĩ năng quan sát, thí nghiệm, bảo vệ môt trường, giữ gìn sức khoẻ.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

* Tranh ảnh sưu tầm về việc sử dụng nước, âm thanh, ánh sang, bong tối, các nguồn nhiệt trong sinh hoạt hằng ngày, lao đông sản xuất và vui chơi giải trí

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:** **2.Bài mới:****a.Giới thiệu bài:** nêu mục tiêu**b. Hoạt động:*****HĐ1:*** **Trả lời các câu hỏi ôn tập** - GV cho HS làm cá nhân các câu hỏi 1, 2, trang 110 SGK và 3, 4, 5, 6 trang 111 SGK + Y/c HS tìm hiểu về các nguồn nhiệt và vai trò của chúng - Gọi HS các nhóm trình bày. GV ghi nhanh các nguồn nhiệt theo vai trò của chúng: đun nấu, sấy khô, sưởi ấm. ***HĐ2:*** **Trò chơi đố bạn chứng minh được …**- Tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm chia lớp thành 3 nhóm. Mỗi nhóm đưa ra 2 câu thuộc lĩnh vực GV chỉ định. Mỗi câu có thể đưa ra nhiều dẫn chứng, các nhóm kia lần lượt trả lời. **3.** **Củng cố, dặn dò:** - GV nhận xét tiết học - Dặn HS chuẩn bị bài sau. | - Lắng nghe- HS ghép lại bảng sơ đồ ở các câu 1, 2 trang 110 vào vở để làm - Vài HS trình bày Kết quả:Câu 5: Ánh sang từ đèn đã chiếu sang quyển sách đi tới mắt và mắt nhìn thấy được quyển sách Câu 6: không khí nóng hơn ở xung quanh sẽ truyền nhiệt cho các cốc nước lạnh làm chúng ấm lên. Vì khăn bông cách nhiệt nên sẽ giữ cho cốc đuợc khăn bọc còn lạnh hơn so với cốc kia - Hoạt động theo nhóm - HS các nhóm tiếp nối nhau trình bày  - Lắng nghe |